

Quan điểm của Rudolf Steiner về nền tảng giáo dục và một số vận dụng tại Trung tâm Vườn ươm Live Village

Phạm Thị Minh Tường*¹, Trần Minh Hiếu²

* Tác giả liên hệ

¹ Email: phamminhtuong2013@gmail.com
Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
Đường Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy,
Hà Nội, Việt Nam

² Email: hieu17red@gmail.com
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn -
Đại học Quốc gia Hà Nội
336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân,
Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: *Đối mặt với các cuộc khủng hoảng hiện nay trong giáo dục, nhiều cải cách đã được đề xuất và thử nghiệm nhưng không phải lúc nào cũng thành công. Một trong những lí do cho sự kém hiệu quả nằm ở cách tiếp cận. Trong một thời gian dài, chúng ta hầu như chỉ dựa vào thế giới quan khoa học duy vật trong việc giải quyết vấn đề, nhưng điều đó là không đủ. Thực tiễn cho thấy rằng, cần phải thêm một cách tiếp cận khác, không mới nhưng chúng ta quên hoặc không muốn đổi mới: Quan điểm khoa học tinh thần về con người trong giáo dục. Một trong những người đề xuất phương pháp này là Rudolf Steiner Joseph Lorenz (1861-1925), một triết gia, nhà tư tưởng xã hội, kiến trúc sư và nhà tâm linh học người Áo. Hiểu được quan điểm của ông về Nhân học, đặc biệt là khái niệm “Tâm linh” trong tác phẩm Nền tảng tinh thần trong giáo dục (1922) sẽ giúp chúng ta có cái nhìn sâu sắc về cách tiếp cận này trong giáo dục, từ đó có thái độ tích cực hơn để giải quyết các vấn đề trong giáo dục Việt Nam hiện nay. Mô hình Vườn ươm Live Village là một dự án mang tính thử nghiệm hướng vào đối tượng trẻ tự kỉ tuổi lớn (6 - 15 tuổi). Bên cạnh các phương pháp mang tính chuyên môn của giáo dục đặc biệt, mô hình vận dụng quan điểm giáo dục của Rudolf Steiner đặt trọng tâm vào việc xây dựng không gian, môi trường giúp trẻ “được là chính mình”.*

TỪ KHÓA: Rudolf Steiner, khoa học tâm linh về con người, Vườn ươm Live Village, giáo dục, trẻ tự kỉ.

→ Nhận bài 12/11/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 25/11/2023 → Duyệt đăng 08/12/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12320424>

1. Đặt vấn đề

Mô hình hoạt động dành cho trẻ đặc biệt độ tuổi lớn (từ 7 - 15) ở Việt Nam hiện nay đang gặp nhiều thách thức. Bức tranh chung là, sau khi trẻ được can thiệp sớm, đến 6 tuổi sẽ được đưa vào học hoà nhập tại các trường tiểu học. Thực tế là không nhiều trẻ hòa nhập được như kì vọng. Hết giai đoạn Tiểu học, một số rất ít trẻ có thể tiếp tục học cao hơn, phần đông còn lại hoặc là học lại, hoặc ra khỏi trường. Vậy, số trẻ rời khỏi trường sẽ đi đâu về đâu? Một phần sẽ quay trở về các trung tâm can thiệp sớm, một phần sẽ được định hướng đi “học nghề”, một phần ở nhà hoặc bị bỏ mặc. Các trung tâm dành cho trẻ đặc biệt ở độ tuổi lớn (từ 7 - 15) đang thiếu rất nhiều nếu không muốn nói là thiếu nghiêm trọng. Xuất phát từ thực tế trên, Trung tâm Vườn ươm Live Village được thành lập như một tiểu dự án mang tính thử nghiệm, hướng vào trẻ đặc biệt tuổi lớn từ tháng 9 năm 2022, tại địa chỉ: Bằng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội. Mục tiêu thử nghiệm là thiết kế một môi trường hoạt động và học tập phù hợp với các trẻ đặc biệt tuổi lớn, giúp các em trước hết “được sống là chính mình”, thuần thực về kĩ năng chăm sóc bản thân và những kĩ năng thiết yếu trong sinh hoạt hằng ngày. Qua thực tiễn hoạt động, đối chiếu

với những tiếp cận giáo dục đang thịnh hành, chúng tôi nhận thấy cách làm của Vườn ươm gần gũi hơn cả với quan điểm của Rudolf Steiner Joseph Lorenz (1861 - 1925) - nhà triết học, nhà tư tưởng xã hội, kiến trúc sư, nhà tâm linh học người Áo - quan điểm “Nền tảng tâm linh trong giáo dục”. Chúng tôi muốn trình bày quan điểm này của ông và chỉ ra một số vận dụng cũng như kết quả của Vườn ươm trong thời gian qua.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan điểm của Rudolf Steiner về nền tảng của giáo dục

2.1.1. Khái niệm “Tâm linh” trong giáo dục

Rudolf Steiner xuất phát từ nhìn nhận rằng, con người hiện đại đang đối mặt với nhiều vấn đề, song kiến thức khoa học hiện đại dựa trên thế giới quan duy vật là không đủ để giải quyết. Mảng trống trong sự hiểu biết đó là khoa học về tâm linh hay là những tri thức về “phần bản chất ẩn sâu của con người”. Theo ông, những rào cản chủ yếu khiến bao lâu nay, con người “tránh né” phần tri thức này là: 1/ Thế giới quan duy vật và khoa học tự nhiên với đặc trưng về phương pháp nghiên cứu chỉ công nhận những gì nhận biết được bằng giác quan hoặc đo lường được mới thật sự tồn tại, ngoài phạm vi

đó là “bất khả tri”; 2/ Con người tin rằng, có những giới hạn về nhận thức.

Trao đổi về những rào cản này, Rudolf Steiner cho rằng: 1/ Phương pháp của khoa học tự nhiên mặc dù đem tới nhiều thành tựu to lớn, song cũng chỉ đưa tới sự hiểu biết một phần về bản chất con người, cơ thể vật chất của con người chỉ là một phần, một bộ phận của bản chất đó; 2/ Con người không nên giới hạn khả năng nhận thức của mình ở những khái niệm, phạm trù, mà cần tin vào khả năng tiến hóa của nhận thức bằng việc phát triển cơ quan nhận biết mới. Ông lấy một ví dụ trực quan về người mù để làm rõ quan điểm này. Một người mù không nhìn thấy ánh sáng và màu sắc không có nghĩa những thứ đó không tồn tại. Mặt khác, nếu người mù được phẫu thuật mắt thì họ hoàn toàn có thể nhận thức được đối tượng trước kia không thể nhận thức. Quan trọng hơn, Rudolf Steiner nhấn mạnh, ngay cả khi việc phẫu thuật mắt không thành công, người mù vẫn có những năng lực bên trong cho phép anh ta nhận thức về thế giới [1]. Cách lập luận đó đưa đến việc tìm kiếm những phương pháp cho phép mở rộng những giới hạn của nhận thức. Đây là điều Rudolf Steiner nhấn mạnh, những cơ quan bậc cao hơn cho phép người ta thâm nhập vào những thế giới cao hơn luôn tiềm tàng trong mỗi con người. Bất cứ ai cũng có thể phát triển những cơ quan này miễn có đủ lòng kiên nhẫn, sức bền và năng lượng để áp dụng vào trường hợp của chính mình. Vì vậy, Rudolf Steiner dành toàn bộ sự tập trung của mình vào cách thức, phương thức mở rộng năng lực nhận thức để thấu hiểu kiến thức về phần “bản chất ẩn sâu bên trong của con người”, một thế giới “siêu cảm” mà theo quan điểm truyền thống là “bất khả tri”. Một mặt ông đề cao các phương pháp của khoa học tự nhiên và thành tựu của nó, một mặt đề xuất những phương pháp kết hợp như: Sự quan sát chân thành, không định kiến sự phát triển của bản chất con người, và nên quan sát ở trẻ em; những trải nghiệm tâm linh, thực hành kết nối tâm linh giữa con người và vũ trụ... Trên cơ sở quan điểm về việc mở rộng giới hạn nhận thức con người và các phương pháp, Rudolf Steiner xây dựng kiến thức về khoa học tâm linh - Anthroposophy.

Rudolf Steiner bàn đến khái niệm “Tâm linh” trong bài giảng thứ hai “Nhận thức tâm hồn và tâm linh” (ngày 17 tháng 8 năm 1922) [2]. Trong bài giảng này, ông không đưa ra định nghĩa về “Tâm linh” như cách thức thường thấy trong khoa học mà chủ yếu mô tả nó, có lẽ bởi nó là phần “bên trong của bản chất người”.

Trước hết, ông khẳng định, khái niệm “Tâm linh” của ông không đồng nhất với khái niệm “Trí tuệ” (intellect) hay “Tâm trí” (mind) trong tiếng Anh. Nó không đồng nghĩa với “Tâm linh” theo quan điểm tôn giáo thần bí [2]. Ông nói: “Chúng ta vẫn có cảm giác sống động về

cách tâm linh được truyền tải qua từng lời nói. Chính tâm linh này và bản chất của nó là hàm ý của tôi khi sử dụng từ tâm linh. Nó không được thể hiện bởi trí tuệ hay bởi những gì chúng ta gọi là tâm trí” [2]. “Tâm linh” này gần nghĩa với “Tâm linh” trong quan điểm của người xưa, một dạng năng lượng vũ trụ, một sự kết nối, hài hòa giữa con người và trời đất. Rudolf Steiner lấy hai ví dụ về cách tiếp cận tâm linh: Một cách của người xưa, một cách của người hiện đại.

Cách làm của người Ấn Độ cổ đại là phương pháp thiền thở yoga. Họ ý thức và quan sát hơi thở đi vào đi ra trong bản thân mình, từ đó họ trải nghiệm mối liên kết giữa hơi thở và toàn bộ cơ thể, bước vào thế giới tâm linh - nơi thể hiện mối quan hệ hài hòa giữa con người và vũ trụ. Theo Rudolf Steiner, sự phát triển của khoa học hiện đại với những thành tựu trí tuệ, một mặt đem lại thế giới văn minh vật chất cho con người, nhưng mặt khác cũng khiến con người rời xa thế giới tâm linh của mình. Chủ nghĩa tri thức thuần túy đã làm cho con người dừng lại ở những nhận thức bề mặt. “Vào một thời điểm nào đó, chúng ta phải đau khổ nhận ra rằng, chừng nào chúng ta chỉ có hoạt động tri thức và quan sát, cuộc sống của chúng ta hoàn toàn trống rỗng, chỉ toàn hình ảnh và xa rời thực tế”, “Người tập yoga tìm kiếm bản chất con người họ trong từng hơi thở. Ngày nay, chúng ta đánh mất bản chất con người mình và trở nên yếu đuối, mờ nhạt thông qua hoạt động tri thức” [2]. Rudolf Steiner nêu ra mặt hạn chế của tri thức trong nhận thức thế giới rằng: “Tri thức, như người ta vẫn nói, liên quan đến các khái niệm trừu tượng, và logic. Điều này đúng – nhưng bằng cách nào, nếu thế giới không được thấu hiểu thông qua các khái niệm trừu tượng và logic? Nếu thế giới là một tác phẩm nghệ thuật thì chúng ta phải hiểu thế giới theo cách nghệ thuật, chứ không phải logic. Ở đây, logic chỉ là một phương tiện rèn luyện. Chúng ta không nên hiểu bất cứ điều gì về thế giới thông qua logic. Do đó, chúng ta phải xâm nhập vào chính các đối tượng” [2].

Nếu người xưa tiếp cận thế giới tâm linh bằng phương pháp thiền yoga thì người hiện đại ngày nay, với năng lực trí tuệ, tiếp cận bằng cách khác. Trong trường hợp cụ thể là giáo dục - lĩnh vực chủ yếu của cuộc sống, đó là sự chuẩn bị cho mình một tâm thế chủ động trên nền tảng khoa học tâm linh của người giáo viên. Giáo viên với năng lực sáng tạo vô tận, với tình yêu thương, sự tôn trọng trước thế giới tâm hồn chưa khai mở của trẻ em, sử dụng nghệ thuật giáo dục để thâm nhập vào thế giới ấy một cách phù hợp. Những câu chuyện ngụ ngôn, những chân dung truyền cảm hứng, âm điệu cuộc sống, màu sắc thiên nhiên, xúc chạm của giác quan bao giờ cũng tạo nên sự kết nối mạnh mẽ giữa những điều muốn truyền tải và tâm hồn của trẻ nhỏ. “Thông qua

hoạt động của tâm hồn và bằng các hoạt động theo trí tưởng tượng, chúng ta tiếp cận và dần bước vào thế giới tâm linh” [2].

Như vậy, khái niệm “Tâm linh” trong quan điểm của Rudolf Steiner mang màu sắc tâm linh vũ trụ, là sự kết nối thiêng liêng giữa con người và vũ trụ, với cảm xúc biết ơn. “Nói một cách chính xác, tất cả cảm xúc của con người nên bắt nguồn từ cảm giác biết ơn rằng vũ trụ đã sinh ra chúng ta và cho chúng ta một nơi chốn trong vũ trụ. Bất kì triết lí nào đưa ra những quan sát trừu tượng và không đầy lòng biết ơn đối với vũ trụ là một triết lí không hoàn chỉnh. Vấn đề cuối cùng của mọi triết lí - tác động của nó đến cảm giác của con người - nên là lòng biết ơn đối với sức mạnh của vũ trụ... Do đó, điều quan trọng đầu tiên cần được thực hiện trong kiến thức tâm linh là lòng biết ơn vũ trụ vì đã trao trẻ em cho chúng ta” [2].

Để tiếp cận được tâm linh vũ trụ, theo Rudolf Steiner, con người nên có cái nhìn tổng thể vào bức tranh lớn của cuộc đời, từ đó tập trung ý chí, hành động vào những mục tiêu dài hạn thay vì dành quá nhiều sự phân tích lí trí, logic trong những khoảnh khắc hay mục tiêu ngắn hạn trước mắt.

Quan điểm về tâm linh như trên đã trở thành nền tảng trong giáo dục Steiner. Có ba điểm nổi bật trong sự thực hành, vận dụng của ông: Nghệ thuật giáo dục trẻ em (từ giai đoạn 0 - 14 tuổi), Vai trò của giáo viên, Giáo dục đạo đức và nghệ thuật.

2.2. Một số vận dụng của quan điểm tâm linh trong giáo dục

2.2.1. Về nghệ thuật giáo dục trẻ em

Nêu tiếp cận giáo dục từ góc độ tâm linh thì mục tiêu và các phương pháp giáo dục (đối với trẻ nhỏ) sẽ rất khác với cách tiếp cận từ góc độ khoa học, trí tuệ.

Thứ nhất, xét về mục tiêu giáo dục, Rudolf Steiner cho rằng, giáo dục phải đưa con người tới sự phát triển tự do về cảm xúc, ý chí, tâm hồn. Diễn giải điều này, ông nhận định bản chất sự phát triển của trẻ em là cuộc đấu tranh nội tại, bên trong giữa các đặc điểm di truyền và khả năng thích nghi với môi trường, là sự thay thế cơ thể cũ bằng cơ thể mới ở bên trong. Giáo dục phải giúp con người tiếp nhận tất cả những gì diễn ra trên thế giới bằng tâm trí tự do, cởi mở, để trước mỗi điều mới lạ, họ đều đưa ra nhận định, cảm xúc của mình cũng như có hành động phù hợp. Vì vậy, giáo dục trẻ em giống như quá trình dẫn dắt tâm linh trẻ đi đến tự do. Muốn vậy, sẽ không có bất cứ điều gì gọi là áp đặt: “Có điều gì đó ở một người mà ta không được phép chạm vào, điều mà chúng ta phải tiếp cận một cách nâng niu, trân trọng, nếu chúng ta thực hiện nghệ thuật giáo dục đúng cách” [2, tr.89]. “Tôn trọng quyền tự do của trẻ em, điều mà chúng ta không được phép xâm phạm, vì đó là quyền tự do mà chúng ta phải hướng những nỗ lực giảng dạy

của mình tới, để một ngày nào đó, trẻ em có thể tự do đứng bên cạnh chúng ta trong thế giới này” [2, tr.103]. Công việc chủ yếu của giáo viên là loại bỏ các trở ngại để đảm bảo tâm hồn trẻ được tự do học hỏi mọi thứ từ cuộc sống.

Thứ hai, xét về tâm thế giáo dục, Rudolf Steiner từ cách tiếp cận tâm linh cho rằng: “Biết ơn, tôn trọng” phải là từ khóa của người làm giáo dục. Từ cảm xúc biết ơn đối với vũ trụ, nhà giáo dục luôn ý thức sự biết ơn đối với trẻ em. Bởi trẻ em đến với chúng ta từ miền sâu thẳm của vũ trụ, là biểu hiện cao nhất của vũ trụ, mang theo tin tức về bản chất của vũ trụ và thế giới. “Với cảm giác này, chúng ta tìm thấy một trong những động lực quan trọng nhất của phương pháp giáo dục... Phương pháp này về cơ bản là động lực đạo đức để biết kính trọng trẻ em ở giáo viên” [2]. Thấu hiểu sâu sắc lòng biết ơn con trẻ từ góc độ tâm linh sẽ giúp nhiều bậc cha mẹ, thầy cô thay đổi toàn diện cảm xúc, phương thức tư duy, phương thức hành động trong việc kết nối, chăm sóc, nuôi dưỡng con cái, học trò. Ngay cả trong những tình huống gọi là “bi kịch”, khi vũ trụ trao vào tay ta những trẻ em “chưa hoàn thiện” như tính khí khó bảo, khuyết tật, chúng ta vẫn có thể có một tâm thế tích cực từ bên trong để đồng hành với các em. “Nhưng chúng ta phải sống với cảm giác bi kịch này, bởi vì chính cảm giác này sẽ giúp chúng ta vượt qua những khó khăn và thử thách của giáo dục. Nếu chúng ta có thể cảm thấy biết ơn ngay cả đối với những đứa trẻ khó bảo, nếu chúng ta có thể vượt qua cảm giác bi kịch này, chúng ta sẽ ở vào vị trí cảm thấy biết ơn thế giới thiêng liêng. Chúng ta phải học cách nhận thức được làm thế nào một thứ gì đó “tồi tệ” cũng có thể là một thứ gì đó thiêng liêng, mặc dù đây là vấn đề rất phức tạp” [2].

Thứ ba, về phương pháp giáo dục, Rudolf Steiner cho rằng, sự phát triển của tâm linh bên trong đứa trẻ sẽ chi phối sự phát triển thể trạng vật lí cũng như phương thức giáo dục phù hợp. Vì vậy, cách thức giáo dục phải xuất phát từ bản chất bên trong của trẻ em thay vì từ bên ngoài hay ý chí của người làm giáo dục. Điều này đòi hỏi người giáo dục phải có kiến thức, sự am tường rất chi tiết, kĩ càng về bản chất của trẻ em. Rudolf Steiner minh họa bằng rất nhiều ví dụ, chẳng hạn: Tại sao không nên dạy trẻ em viết chữ cái ngay từ đầu mà nên đi từ chữ tượng hình? Tại sao không nên dạy trẻ em bắt đầu từ những thứ trừu tượng mà phải từ tổng thể sống động? Tại sao không nên dạy trẻ em phép trừ thay vì phép cộng?

2.2.2. Giáo viên với tư cách người nghệ sĩ trong giáo dục

Tiếp cận giáo dục từ góc độ tâm linh, Rudolf Steiner cho rằng, một giáo viên cần phải là một nghệ sĩ trong giáo dục chứ không chỉ là chuyên gia, nhà khoa học, hay người có những kĩ thuật sư phạm thuần túy. Một

nghệ sĩ trong giáo dục cần có những đặc điểm sau:

Thứ nhất, để xác định dạy trẻ em kiến thức gì, giáo viên phải xuất phát từ sự am hiểu tinh tế, chi tiết, kĩ càng, sự phát triển thể chất, tâm hồn trẻ em thay vì xuất phát từ sự hiểu biết trừu tượng, trí tuệ, logic. Trẻ em sẽ chỉ học được kiến thức nào hợp nhất với động lực và trải nghiệm xuất phát từ cơ thể. Ví dụ, trẻ em trong độ tuổi 11 - 12 tuổi có những đặc trưng nhất định về hệ hô hấp, tuần hoàn và cơ bắp. Cơ thể trẻ có những trải nghiệm về việc “Xây dựng hệ nhịp điệu hướng vào bên trong”. Do đó, giáo viên dạy các em kiến thức về trái đất, sinh vật, động vật, hoặc một số hình ảnh lịch sử ở dạng trực quan, hình ảnh thay vì dạy các kiến thức về đôn bầy, động lực học hay quan hệ nhân quả... ở dạng các nguyên lí trừu tượng. Rudolf Steiner đòi hỏi giáo viên phải có ý tưởng và cảm xúc linh hoạt. Việc đưa vào cho trẻ những kiến thức theo khung chương trình bên ngoài, không xuất phát từ những am hiểu bản chất bên trong của trẻ thậm chí có thể gây hại cho sự phát triển. Ví dụ, giáo viên cố gắng dạy các kiến thức về động lực học hoặc cơ học cho trẻ em trước 11 tuổi có thể làm tắc nghẽn bộ não, khiến nó mất đi tính linh hoạt, khi trẻ lớn lên, nó sẽ phát triển thành chứng đau nửa đầu và trầm trọng hơn nữa. Tất cả những gì giáo viên cần làm là “Nâng niu xây dựng những gì hoạt động bên trong trẻ em” [2].

Thứ hai, phẩm chất nghệ sĩ trong giáo dục của giáo viên thể hiện ở việc phân loại học trò dựa trên cơ sở bên trong - yếu tố khí chất, từ đó tìm cách thức giáo dục phù hợp. Điều này đối lập với sự phân loại trẻ em từ bên ngoài: Theo độ tuổi, theo màu da, vùng miền, hay mức độ thu nhập của gia đình... Cách tiếp cận tâm linh luôn luôn xuất phát từ bên trong đứa trẻ, tạo thành cơ sở khách quan cho việc áp dụng phương pháp giáo dục phù hợp. Chẳng hạn, Rudolf Steiner phân trẻ theo cơ sở khí chất, gồm ba nhóm: Trẻ ưu tư, linh hoạt và nóng nảy. Thoạt nhìn, theo cảm quan, chúng ta nghĩ rằng, với trẻ ưu tư, cần đưa vào môi trường giáo dục các yếu tố sôi động, phức động để kéo trẻ thoát ra thế giới trầm tư đó; hay với trẻ linh hoạt, cần đem những yếu tố đối lập như sự yên lặng, trầm lắng, chậm rãi vào môi trường để kéo trẻ tĩnh lại; hay với đứa trẻ nóng nảy, cần đem đến cho nó yếu tố dịu dàng... Nhưng các phân tích chi tiết của Steiner từ góc độ khoa học tâm linh cho ta thấy, bên trong đứa trẻ có mối liên hệ giữa khí chất với thức ăn và môi trường sống, cho nên phương thức giáo dục phù hợp với từng nhóm trẻ trên lại là “lấy độc trị độc”.

Thứ ba, giáo viên với cần tối ưu hóa việc sử dụng các loại hình nghệ thuật trong giáo dục. Âm nhạc đồng điệu với hệ nhịp điệu trong đứa trẻ, màu sắc giúp phát hiện và trị liệu những tổn thương bên trong, Eurythmy - nghệ thuật chuyên động biểu cảm có liên quan mật thiết với toàn bộ con người.

2.3. Vận dụng quan điểm của Rudolf Steiner tại Vườn ươm Live Village và kết quả ban đầu

2.3.1. Chú trọng cảm xúc của trẻ đặc biệt

Là dự án xã hội của tổ chức Live Village dành cho trẻ đặc biệt ở độ tuổi từ 7 - 15, Trung tâm Vườn ươm được dẫn dắt bởi thầy giáo Dương Quang Minh cùng đội ngũ chuyên môn, phụng sự bao gồm: Các chuyên gia, giáo viên trong lĩnh vực giáo dục đặc biệt, các cha mẹ có con đặc biệt và cộng đồng Seroto. Về cơ sở pháp lí, Vườn ươm hiện trực thuộc Hội Cứu trợ Trẻ em tàn tật Việt Nam đóng trên địa bàn Bằng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội. Với hơn một năm hoạt động (từ tháng 9 năm 2022 đến nay), Trung tâm Vườn ươm hiện có 10 trẻ độ tuổi từ 7 - 15 và 03 giáo viên đồng hành.

Mục tiêu của dự án là xây dựng một môi trường để trẻ đặc biệt cùng nhau học tập, sống vui vẻ, hạnh phúc với thiên nhiên, với cộng đồng chấp nhận trẻ. Để thực hiện điều đó, Vườn ươm quan tâm đặc biệt đến vấn đề cân bằng cảm xúc cho trẻ, coi đó là nền tảng cho mọi hoạt động.

Việc tạo cân bằng cảm xúc thể hiện ở ba điểm: 1 - Thiết lập nhịp điệu trong tuần học có sự cân đối, hài hòa giữa ba môi trường: Trên lớp, ở nhà và trong thiên nhiên. Cụ thể, trong một tuần học: Trẻ đến lớp vào thứ Hai, thứ Ba - đi dã ngoại vào thứ Tư - đến lớp vào thứ Năm, thứ Sáu - ở nhà vào thứ Bảy, Chủ nhật. 2 - Đưa kĩ năng cân bằng cảm xúc vào các hoạt động: Ngồi thiền, các bài hát chữa lành, thực hiện giờ ăn nuôi dưỡng, giờ ngủ nuôi dưỡng, kĩ thuật nắm tay, dùng chai cảm xúc... 3 - Tổ chức hoạt động dã ngoại hàng tuần: Trẻ được sống và học hỏi trọn vẹn trong thiên nhiên. Đây là hoạt động “điểm nhấn” của Trung tâm Vườn ươm so với nhiều trung tâm khác. Với sự chung tay của cộng đồng, các trẻ đặc biệt tại Vườn ươm đã nhận được được nhiều sự hỗ trợ về địa điểm dã ngoại. Nơi các bạn đến là những địa điểm thiên nhiên thân thiện, nhiều cây cối, nhiều động vật như bò, gà, dê, cừu. Các bạn được tự do hoạt động với sự quán xuyến rất tinh tế từ các giáo viên và phụng sự. Đúng như Rudolf Steiner nói, sự kết nối tâm linh giữa đứa trẻ và thiên nhiên vô cùng mạnh mẽ, đứa trẻ như được “chữa lành” theo cách rất nguyên thủy nhưng vô cùng hiệu quả.

2.3.2. Chú trọng cảm xúc của giáo viên của trẻ đặc biệt

Giáo viên của trẻ đặc biệt có nhiều điểm khác với giáo viên của trẻ không đặc biệt. Họ không những phải có chuyên môn mà còn cần có một tinh thần yêu thương đặc biệt, khả năng kết nối cao với trẻ. Bởi vậy các giáo viên cũng cần được chăm sóc về tinh thần. Vườn ươm đã thực hiện được công việc ấy, thể hiện qua ba điểm: 1/ Tổ chức những buổi Hiểu và Thương theo định kì để các cô giáo được bày tỏ cảm xúc, suy tư, trăn trở của mình, được lắng nghe, hỗ trợ từ cố vấn chuyên môn và

người quản lí. 2/ Giáo viên được đi học và thực hành trong các lớp học về trí tuệ cảm xúc. 3/ Trong các buổi đi dã ngoại, chính các cô giáo cũng “được trở về tuổi thơ”, kết nối với thiên nhiên, với con người bên trong mình, lấy lại sự cân bằng cảm xúc.

2.3.3. Những kết quả ban đầu

Để đánh giá kết quả tiến triển của trẻ, Vườn ươm sử dụng App Luca - một App đầu tiên của Việt Nam với nhiều tính năng ưu việt, tiện lợi, dễ sử dụng, giúp cho giáo viên và phụ huynh theo sát các mục tiêu, đo lường sự tiến triển của con tại lớp. Song đó chỉ là công cụ mang tính kỹ thuật, định lượng. Còn nhiều kênh đánh giá khác mang tính định tính, như quan sát trực tiếp tinh thần, cảm xúc đến lớp mỗi ngày của trẻ; đánh giá phản hồi từ phụ huynh; đánh giá phản hồi từ người dân xung quanh Vườn ươm.

So với thời điểm đầu, qua một năm tại Vườn ươm, 100% trẻ đều có tiến bộ so với chính bản thân các em, ở nhiều phương diện: Nhận thức, hành vi, ngôn ngữ, kỹ năng tự phục vụ bản thân, kỹ năng sống. Bất cứ ai tiếp

xúc với các con ở Vườn ươm đều ghi nhận tinh thần chủ động, tự tin, thân thiện của các con khi giao tiếp. Nhiều phụ huynh nhận xét, Vườn ươm đã trở thành ngôi nhà thân thuộc thứ hai của các con. Nhiều người dân xung quan từ chỗ không hiểu đã chấp nhận các con, đồng viên, khuyến khích các con.

Các giáo viên của Vườn ươm không phải ai cũng xuất phát từ giáo dục đặc biệt mà từ nhiều ngành nghề khác. Song nhờ làm việc trong môi trường chú trọng tâm thức, cảm xúc, các giáo viên có khả năng kết tốt với các con, từ đó dạy các con cũng dễ hơn và hiệu quả hơn.

3. Kết luận

Vườn ươm Live Village vẫn đang trong quá trình thử nghiệm, song đối chiếu với quan điểm giáo dục của Rudolf Steiner, chúng tôi tin rằng mình đang đi đúng hướng. Tình yêu thương, chú trọng cân bằng cảm xúc, kết nối mạnh mẽ với thiên nhiên, với cộng đồng chấp nhận trẻ đặc biệt sẽ là “chìa khóa” giúp mô hình Vườn ươm ngày càng hoàn thiện và được nhân rộng.

Tài liệu tham khảo

- [1] Rudolf Steiner, (1996), *The education of the child*, Anthroposophic Press. NXB Tri thức, Hà Nội.
[2] Rudolf Steiner, (2019), *Nền tảng tâm linh của giáo dục*, NXB Tri thức, Hà Nội.
[3] Rudolf Steiner, (1994), *Theosophy*, Anthroposophic Press.

RUDOLF STEINER'S PERSPECTIVE ON EDUCATIONAL FOUNDATIONS AND ITS APPLICATIONS AT VUON UOM LIVE VILLAGE

Phạm Thị Minh Tường*¹, Trần Minh Hiếu²

* Corresponding author

¹ Email: phamminhtuong2013@gmail.com
University of Languages and International Studies,
Vietnam National University Hanoi
Pham Van Dong road, Cau Giay district,
Hanoi, Vietnam

² Email: hieu17red@gmail.com
VNU University of Social Sciences and Humanities
336 Nguyen Trai street, Thanh Xuan district,
Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *In response to the current crises in education, numerous reforms have been proposed and attempted, often with limited success. A significant reason for this inefficacy lies in the chosen approach. Historically, there has been an overreliance on the materialist scientific worldview to address problems, but this has proven insufficient. Practical experiences indicate a pressing need to incorporate an additional perspective - a perspective that is not novel but has been overlooked or deliberately ignored: the spiritual science viewpoint on the human person in education. One advocate of this approach was Rudolf Steiner (1861-1925), an Austrian philosopher, social thinker, architect, and spiritualist. A comprehensive understanding of Steiner's Anthroposophy, particularly the concept of "Spirituality" in his work "Spiritual Foundations in Education" (1922), provides valuable insights into this educational approach. This knowledge can foster a more constructive approach to addressing the challenges within the Vietnamese education system. The Vuon Uom Live Village serves as an experimental project designed for older autistic children (6-15 years old). In conjunction with specialized educational methods, Rudolf Steiner's model focuses on creating spaces and environments conducive to allowing children to authentically express themselves.*

KEYWORDS: Rudolf Steiner, Anthroposophy, Spirit, Vuon Uom Live Village, education, autistic children.